

Bộ 18 câu hỏi trắc nghiệm Lịch sử lớp 6 bài 1

Câu 1: Cách tính thời gian của người xưa

- A. Âm lịch tính theo sự di chuyển của Mặt Trăng quanh Trái Đất.
- B. Dương lịch tính theo sự di chuyển của Trái Đất quanh Mặt Trời.
- C. Dựa vào những hiện tượng thiên nhiên lặp đi lặp lại.
- D. Câu A và B đúng.

Câu 2: Bia đá thuộc loại

- A. Tư liệu hiện vật.
- B. Tư liệu truyền miệng.
- C. Tư liệu chữ viết.
- D. Không thuộc các loại tư liệu trên.

Câu 3: Bia tiến sĩ ở Văn Miếu Quốc Tử Giám thuộc loại

- A. Tư liệu chữ viết.
- B. Tư liệu hiện vật.
- C. Tư liệu truyền miệng.
- D. Cả ba loại tư liệu trên.

Câu 4: Lịch sử giúp em

- A. Biết về tương lai.
- B. Biết về hiện tại.
- C. Biết về quá khứ.
- D. Biết cả quá khứ, hiện tại, tương lai.

Câu 5: Lịch sử loài người mà chúng ta nghiên cứu, học tập có nội dung

- A. Là quá khứ của loài người.
- B. Là những gì đã xảy ra và đang xảy ra của loài người.
- C. Là toàn bộ những hoạt động của loài người từ khi xuất hiện đến nay.
- D. Là những gì đã xảy ra và sẽ xảy ra của loài người.

Câu 6: Dựa vào đâu để biết và dựng lại Lịch sử?

- A. Khoa học
- B. Tư liệu lịch sử
- C. Tư liệu chữ viết và tư liệu truyền miệng
- D. Tất cả đều đúng

Câu 7: Ai là chủ thể sáng tạo ra lịch sử?

- A. Con người
- B. Thượng đế
- C. Vạn vật
- D. Chúa trời

Câu 8: Truyện “Sơn Tinh – Thủy Tinh” thuộc loại tư liệu gì?

- A. Tư liệu hiện vật
- B. Truyền thuyết
- C. Các lời mô tả của nhân chứng lịch sử
- D. Ca dao, dân ca

Câu 9: Tư liệu chữ viết gồm

- A. Những bản ghi chép của người xưa để lại.
- B. Những tác phẩm sử học của người xưa để lại.
- C. Những bút tích được lưu lại trên giấy.

D. Những bản ghi, sách vở chép tay hay được in khắc bằng chữ viết.

Câu 10: Nguyên tắc cơ bản quan trọng đầu tiên trong việc tìm hiểu và học tập lịch sử là

A. Xác định thời gian xảy ra các sự kiện.

B. Xác định nơi xảy ra các sự kiện.

C. Xác định nhân vật lịch sử.

D. Xác định nội dung cơ bản các sự kiện.

Câu 11: Phương án nào sau đây không thuộc về lịch sử?

A. Các lời tiên tri, dự báo tương lai

B. Sự hình thành các nền văn minh

C. Hoạt động của một vương triều

D. Các trận đánh

Câu 12: Người phương Đông cổ đại làm ra lịch dựa vào cơ sở

A. Sự di chuyển của các vì sao

B. Sự di chuyển của Mặt Trăng quanh Trái Đất.

C. Sự di chuyển của Mặt Trời quanh Trái Đất.

D. Sự di chuyển của Mặt Trăng và Mặt Trời.

Câu 13: "Lịch sử là thầy dạy của cuộc sống" đó là câu danh ngôn của ai?

A. Xi-xê-rông

B. Hê-ra-chít

C. Xanh-xi-mông

D. Ê-mô-crit

Câu 14: Để dựng lại lịch sử đúng như nó đã diễn ra người ta

A. Phải sắp xếp tất cả các sự kiện đó lại theo trình tự thời gian.

- B. Phải tìm kiếm các tài liệu lịch sử.
- C. Phải đối chứng các tài liệu lịch sử.
- D. Phải có nhân chứng lịch sử.

Câu 15: Hiện nay trên thế giới sử dụng một thứ lịch chung, đó là

- A. Dương lịch và âm lịch.
- B. Dương lịch.
- C. Âm lịch.
- D. Công lịch.

Câu 16: Yếu tố quan trọng của một sự kiện lịch sử là gì?

- A. Không gian
- B. Thời gian và không gian
- C. Thời gian
- D. Kết quả của sự kiện

Câu 17: Cung đình Huế được xếp vào loại hình tư liệu nào?

- A. Tư liệu truyền miệng
- B. Tư liệu chữ viết
- C. Tư liệu hiện vật
- D. Không được coi là tư liệu lịch sử

Câu 18: Tư liệu hiện vật bao gồm những loại nào?

- A. Những đồ vật, những di tích của người xưa còn được lưu giữ lại từ đời này sang đời khác.
- B. Những đồ vật, những di tích của người xưa còn được lưu giữ lại trong lòng đất.
- C. Những đồ vật, những di tích của người xưa còn được lưu giữ lại trong lòng đất hay trên mặt đất.

D. Những đồ vật của người xưa còn được lưu giữ lại trong lòng đất.

Đáp án bộ 18 câu hỏi trắc nghiệm bài 1 Lịch sử 6

1-D	2-A	3-A	4-C	5-C	6-B	7-A	8-B	9-D
10-A	11-A	12-B	13-A	14-A	15-D	16-B	17-C	18-C